

Hồi 11

Dốc Hết Tâm Sức Danh Sư Bị Muù Hại Lòng Dạ Ác Độc Hoàng Thất Có Kiều Hùng

D

ận Trinh ngạo mạn hỏi: “Thế nào?” Bản Vô đại sư quát: “Người đã mời người ngoài lý luận cho, vậy từ rày về sau người có còn là đệ tử của chùa Thiếu Lâm nữa không?” nếu theo quy củ võ lâm, sau trận này, Dận Trinh đã thoát li môn hộ, đi theo phái khác. Dận Trinh nói: “Phải thì thế nào, không phải thì thế nào?” Bản Vô đại sư cười lạnh nói: “Nếu người đã không phải là đệ tử của Thiếu Lâm, vậy hãy trả lại võ nghệ của Thiếu Lâm!” rồi vung chỉ điểm tới vai của Dận Trinh. Đó là tuyệt kỹ của phái Thiếu Lâm tên gọi Thiết chỉ thiên, chỉ cần bị ông ta điểm trúng, võ công sẽ hoàn toàn mất hết. Cam Thiên Long và Đồng Cự Xuyên đều ra tay, chỉ thấy chưởng phong quét tới, bóng người thấp thoáng, hai người Đồng, Cam lách vai thối lui bảy tám bước. Dận Trinh biết Bản Vô rất nóng nảy, nếu chọc giận ông ta thì ông ta sẽ làm liều, thế rồi vàng kêu lên: “Đương nhiên tôi vẫn là đệ tử của Thiếu Lâm, sư phụ đã viết rất rõ ràng, chỉ bỏ danh nghĩa sư đồ, vẫn coi tôi là đệ tử của Thiếu Lâm!” Vô Trú thiên sư vội vàng bước tới nói: “Sư huynh, cứ để cho hắn đi thôi”. Bản Vô vẫn quát: “Đã là đệ tử của Thiếu Lâm, tại sao vô lễ với trưởng bối?” Dận Trinh vội vàng cúi người thi lễ, Bản Vô đại sư trừng mắt, Dận Trinh thấy hai chân mềm nhũn, bất đồ quỳ xuống đất, đang định dập đầu, Liễu Ân, Cáp Bố Đà biến sắc, vội vàng chạy tới đỡ, Dận Trinh đã lộ thân phận, bối lạc làm sao có thể quỳ trước thứ dân. Vô Trú thiên sư quét cây phát trần lên vai kéo y dậy, mỉm cười nói: “Phượng trượng đời trước đã miễn lễ quỳ bái cho người, vậy người cứ tùy tiện”. Dận Trinh nghe thế, vội vàng lui ra cửa.

Sau một hồi rối loạn, Lữ Tứ Nương chợt nói: “Đường Hiểu Lan đâu?” Dịch Lan Châu đưa mắt nhìn xung quanh quả nhiên không thấy, ngạc nhiên nói: “Không biết thằng bé này lại đi đâu rồi?” Vô Trú thiên sư cũng hỏi: “Chung sư phụ đâu?” các nhà sư trong chùa tìm một lượt rồi quay về báo: “Chung sư phụ đã biến mất!” Lữ Tứ Nương hỏi: “Chung sư phụ là ai?” Bản Vô đại sư đáp: “Chính là Chung Vạn Đường truyền nhân của Vô cực kiếm”. Dịch Lan Châu kêu ồ một tiếng: “Y là sư diệt của tôi. Năm xưa tôi và Phó Thanh Chủ đã từng đến Hồi Cương, không biết sao y lại ở đây?” Vô Trú thiên sư đáp: “Y dạy học ở Trần Lưu, đứa trẻ vừa rồi chính là đồ đệ của y”. Dịch Lan Châu nói: “Đứa trẻ này thật lợi hại, vậy hắn tên gì?” Bản Vô đại sư nói: “Niên Canh Nghiêu”. Rồi nhú mày

hỏi: “Còn Niên Canh Nghiêu đâu?” các nhà sư trả lời: “Niên Canh Nghiêu đã chạy ra ngoài”. Bản Vô đại sư ngạc nhiên nói: “Sao thầy trò họ không từ mà biệt?” Dịch Lan Châu giật mình, nhưng im lặng không nói.

Lại nói Chung Vạn Đường chợt gặp Thần ma song lão nên vội vàng bỏ trốn về Trần Lưu. Cha của Niên Canh Nghiêu là Niên Hà Linh là cự phú ở một phương, hoa viên rất lớn, có tường cao bao quanh, Chung Vạn Đường nhảy vọt vào trong vườn, thấy bốn bên không có người vội vàng lẻn về phòng mình, lão bộc Đinh Phúc vẫn chưa ngủ say, trong phòng có đứa bé gái bảy tám tuổi cực kỳ lạnh lẽo, nghe tiếng động nên mở mắt, kéo Chung Vạn Đường lại hỏi: “Chung bá bá, người đã trở về rồi ư? Canh Nghiêu ca ca đâu? Con nhớ hai người đến khổ!” Chung Vạn Đường vội khẽ nói: “Lâm nhi, im nào! Vào phòng rồi nói!”

Đứa trẻ này chính là Phùng Lâm. Trong đêm tròn tuổi, cô bé đã được Chung Vạn Đường cứu ra, dắt đến nhà họ Niên ở được hơn sáu năm, giờ đây đã là một bé gái tám tuổi. Chung Vạn Đường tinh thông y thuật, mỗi ngày đều dùng thuốc nước tắm rửa, truyền võ nghệ, bởi vậy xương cốt cô bé cứng cáp, tai thính mắt tinh, tay chân lạnh lẽo, học được môn Đồng tử công chính tông. Lúc này, cô bé thấy Chung Vạn Đường lo lắng, mở to mắt hỏi: “Bá bá, chuyện gì đã xảy ra?” Chung Vạn Đường nói: “Có người xấu đến, lát nữa ta đánh nhau với người xấu, dù thắng hay thua, nếu kẻ xấu chưa đi con không được ra ngoài”. Phùng Lâm mò xuống gối lấy ra hai thanh tiểu đao dài ba tấc, nói: “Nếu có kẻ xấu, con sẽ đánh y”. Chung Vạn Đường mặt biến sắc, trầm giọng nói: “Con không nghe lời bá bá, từ rày về sau bá bá không màng đến con”. Phùng Lâm chưa bao giờ thấy ông ta nổi cáu, nghe thế nước mắt rân rân, Chung Vạn Đường khẽ nói bên tai: “Ngoan ngoan nào, đừng lên tiếng”. Rồi đẩy cô bé vào phòng. Trong mắt Phùng Lâm chứa đầy vẻ nghi hoặc và thắc mắc, cô bé mở to mắt nhìn Chung Vạn Đường, Chung Vạn Đường nghiêng tai lắng nghe, thở dài rồi chợt kéo Phùng Lâm ra, khẽ nói: “Vốn là ta chưa muốn cho con biết lai lịch quá sớm, giờ đây buộc phải nói cho con nghe. Con vốn không phải họ Niên, con họ Phùng. Cha của con đã chết rất thảm thiết, còn mẹ của con thì sống chết chưa biết, con còn một” nói chưa dứt lời, trong đêm tối chợt vọng lại một tiếng hú quái dị, Chung Vạn Đường hoảng sợ đến nỗi im lặng, đẩy Phùng Lâm vào trong phòng.

Âm thanh quái dị ấy xé không trung từ xa vọng tới. Chung Vạn Đường nai nịt cẩn thận, đã nghe bên ngoài cửa có giọng nói trầm trầm: “Chung Vạn Đường, sao người còn chưa ra?” Chung Vạn Đường cười lạnh, chợt rút then cài cửa, phóng hai mũi phi đao ra, nắp sau cánh cửa. Bên ngoài có một tiếng cười lạnh, phi đao bay ngược trở vào cắm trên vách tường, Bát ty thần ma Tát Thiên Thích và Đại lực thần ma Tát Thiên Đô đã nhảy vào phòng.

Tát Thiên Thích cười ha hả: “Gần hai mươi năm xa cách, không ngờ hôm nay gặp lại”. Chung Vạn Đường trầm giọng nói: “Chung mỗ chờ đợi đã lâu, ở đây không thể thi triển võ công, xin mời ra vườn hoa”. Tát Thiên Thích cười một tiếng quái dị, quát: “Người còn muốn chọn chỗ chết?” rồi hai tay vung lên, mười móng tay dài cả thước bật ra như mười mũi đao đâm thẳng vào Chung Vạn Đường. Chung Vạn Đường xoay người né tránh, cây kiếm thép chặn lên phía trên, rồi quét vào eo của kẻ địch. Tát Thiên Thích tung người lộn ra cửa, quát rằng: “Chiều này cũng không tệ, tiếp nào!” Chung Vạn Đường thấy đêm nay khó thoát, nên cũng đánh liều phóng vọt ra cửa sổ. Tát Thiên Đô gầm lớn một tiếng, hai chưởng đẩy ra một chiêu Bài sơn đảo hải, chưởng phong mười phần mạnh mẽ, Chung Vạn Đường đẩy thanh kiếm về phía trước, tay trái điểm vào huyệt quan nguyên của Tát Thiên Đô. Tát Thiên Đô cười nói: “Ta sợ người điểm huyệt?” rồi chưởng trái biến thành quyền, vẫn tiếp tục bổ xuống, nào ngờ Chung Vạn Đường hai mươi năm khổ luyện, công lực đã tăng tiến rất nhiều, huyệt quan nguyên là một trong ba mươi sáu đại huyệt, Tát Thiên Đô bị ông ta điểm một cái, chợt thấy đau nhói, quyền phong hạ xuống lực đã mất, kiếm chiêu của Chung Vạn Đường rất nhanh nhạy, lập tức vật mũi kiếm vào mặt Tát Thiên Đô.

Thân pháp của Tát Thiên Thích rất nhanh, thấy em trai gặp nguy thì lập tức nhảy vọt tới như tên bắn, tay trái kéo Tát Thiên Đô ra, tay phải vạch vào mạch môn tay cầm kiếm của Chung Vạn Đường. Hai người đều nhanh như lửa xẹt, Chung Vạn Đường thấy không thể đả thương được kẻ địch, lập tức thu thanh kiếm về, hộ ở trước thân, nhảy ngang ra năm sáu bước. Tát Thiên Thích vồ vào huyệt khí du của Tát Thiên Đô, nói: “Đệ đệ, nghỉ ngơi một lát, đừng nôn nóng”. Tát Thiên Đô bị Chung Vạn Đường điểm trúng, may mà y đã luyện mình đồng da sắt, chứ nếu không đã mất mạng ngay tại trận. Thế rồi cũng không dám làm hung, ngồi dựa vào vách tường điều hòa hơi thở hành huyết giải huyết.

Chung Vạn Đường đả thương được một người, không còn nguy hiểm nữa, cây kiếm thép múa lên như điện chớp, đâm soạt soạt liên tục, Tát Thiên Thích tung mình vọt một cái phóng lên trên không trung, lướt ra hơn hai trượng, Chung Vạn Đường gầm giọng quát: “Chạy đi đâu!” rồi vung kiếm đuổi theo. Nào ngờ đó chính là thuật Miêu ưng phốc kích của Tát Thiên Thích, y lập tức lộn người trên không trung, mười móng tay nhọn từ trên không đâm xuống, chỉ nghe soạt một tiếng, ống tay áo của Tát Thiên Thích bị Chung Vạn Đường chém trúng, vai trái của Chung Vạn Đường đã bị trúng một trảo, may mà ông ta né tránh nhanh lẹ chứ nếu không đã bị chụp trúng xương. Tát Thiên Thích cười ha hả: “Một kiếm đổi một trảo, coi như chúng ta hòa”. Y vừa hạ xuống đất thì lập tức phóng lên trở lại nhảy bổ về phía Chung Vạn Đường.

Khoảng hai mươi năm trước, Chung Vạn Đường từ Tây Vực trở về, đến ven hồ Ô Tạng Khách Thập ở Thanh Hải, đã từng gặp Tát Thiên Thích, lúc đó Chung Vạn Đường tuổi trẻ khí thịnh, biết y là đại ma đầu trên giang hồ, bởi vậy mới rút kiếm tỉ thí, quần thảo nhau nửa ngày, Tát Thiên Thích trúng một kiếm nên giờ đây y mới bảo một kiếm đổi một thảo.

Hai mươi năm sau gặp lại, hai phen ác đấu, Tát Thiên Thích đã luyện xong môn võ công độc môn Miêu ưng thảo, loại võ công này hiểm hóc vô cùng, Chung Vạn Đường đấu với y hơn năm mươi chiêu, lấy nhanh chọi nhanh, đã dần dần không cầm cự nổi nữa, Tát Thiên Thích đắc ý dương dương, càng đánh càng hung hăng, Chung Vạn Đường bình tĩnh ứng phó, chợt kiếm chiêu thay đổi, Đông chỉ Tây vạch, trên tay tựa như cầm một vật nặng ngàn cân, rõ ràng rất vất vả, kiếm chiêu đã chậm hơn trước nhưng kiếm quang loang loáng tựa như dựng một bức tường sắt xung quanh mình. Chung Vạn Đường là hậu duệ của Vô cực kiếm Phó Thanh Chủ, loại kiếm pháp này công thủ đều có lợi, khi thu về có thể hộ toàn thân, khi đánh ra có thể tấn công ở bốn phương tám hướng, Miêu ưng thảo của Tát Thiên Thích tuy lợi hại lạ thường nhưng cũng không thể nào xông tới nổi.

Hai người càng đấu càng hăng, khoảng nửa canh giờ sau mà vẫn chưa phân thắng bại. đang lúc kịch đấu, Chung Vạn Đường chợt thấy vai ngứa ngáy thì thất kinh, biết rằng thảo của Tát Thiên Thích có độc. Thế là ông ta vội dùng nội công vận khí chống cự, đồng thời kiếm chiêu từ thủ chuyển sang công, định rằng đuổi Bát tý thần ma rồi sẽ dùng thuốc cứu giải. Nào ngờ Tát Thiên Thích tuy bị đẩy lùi ra phía sau nhưng lại cố tấn công lên, gầm giọng quát: “Nhà ngươi đã trúng độc thảo, đừng hòng thoát chết!”

Chung Vạn Đường cả giận, triển khai loại kiếm pháp Bát phương phong vũ hội trung châu, chỉ thấy ánh ngân quang tỏa ra, bốn phương tám hướng đều là kiếm quang nhân ảnh. Tát Thiên Thích biết ông ta liều mạng nên vội vàng thoái lui. Chung Vạn Đường hét một tiếng, xém mũi kiếm tới, Tát Thiên Thích thoái lui không kịp, cổ tay đã bị vạch một vết thương. Chung Vạn Đường thừa thắng truy kích, nào ngờ Đại lực thần ma Tát Thiên Đô đột nhiên nhảy vọt dậy, quát lớn một tiếng đến nỗi cát chạy đá bay, té ra y đã nghỉ ngơi nửa canh giờ, khí lực đã hồi phục, y đã nhảy vọt lên lao tới như hung thần ác sát, Chung Vạn Đường kinh hãi. Chỉ thấy y cởi áo lộ ra bộ ngực đầy lông lá, nhảy ra giữa sân, hai tay ôm một gốc cây lớn, quát: “Lên!” rồi nhổ cả gốc quét về phía Chung Vạn Đường. Chung Vạn Đường phóng vọt người lên, chân điểm vào thân cây, đâm kiếm về phía Đại lực thần ma, nào ngờ phía sau có tiếng gió quét tới, Tát Thiên Thích đã thừa cơ tấn công tới.

Thân cây này dài đến ba trượng, có thể quét từ bên này qua bên kia sân, Chung Vạn Đường nhờ có thân pháp khéo léo, nhảy nhót né tránh, may mà thân cây to lớn, xoay chuyển không tiện chứ nếu không đã trúng đòn.

Thế là tình thế thay đổi, Tát Thiên Thích nhảy bổ tới, bám sát Chung Vạn Đường chẳng hề rời, đánh một hồi nữa, cánh tay của Chung Vạn Đường lại trúng thêm một trảo, sâu vào đến tận thịt, máu đen chảy ròng ròng, đồng thời vai càng lúc càng ngứa ngáy khó chịu. Tát Thiên Thích kêu lên: “Chung Vạn Đường, sao ngươi chưa mau buông kiếm đầu hàng!” Chung Vạn Đường chột nghiêng răng, đột nhiên dứt kiếm vào bao, nhân lúc cái cây quét tới, hai chân điểm vào cành cây phóng vọt người ra, hạ xuống bậc thềm, Tát Thiên Thích quát: “Chạy đi đâu!” rồi nhảy bổ tới nhanh như điện chớp, Chung Vạn Đường quay đầu lại quát: “Trúng!” hai tay vung lên, sáu mũi phi đao trên tay phải bay về phía Tát Thiên Thích, sáu mũi trên tay trái bay về phía Tát Thiên Đô. Loại Đoạt mệnh thần đao này có tẩm độc, đây là tuyệt kỹ cả đời của Chung Vạn Đường, chỉ lúc nguy hiểm nhất mới sử dụng. Tát Thiên Thích phóng vọt người lên, xoay người trên không trung, hai mũi phi đao lướt qua đế giày, hai mũi lướt qua hông, còn hai mũi bay thẳng vào mặt, bị y phất ống tay áo đánh rơi xuống đất. Tát Thiên Thích dốc ra tuyệt kỹ cả đời mới tránh được phi đao, hoảng sợ đến nỗi toát mồ hôi lạnh, lộn ngược trở về chỗ cũ. Phía bên kia Tát Thiên Đô múa cái cây, bốn mũi phi đao đều cắm vào trong thân cây lút đến cán. Hai mũi phi đao còn lại thì tựa như rẽ hướng lướt qua thân cây rồi đột nhiên bắn ra hai bên. Tát Thiên Đô hai tay đang ôm cây, né tránh không kịp, hai mũi phi đao đã cắm vào hai bên bả sườn, dù y mình đồng da sắt cũng không chống chọi nổi, y hét lớn một tiếng, hai tay vung lên ném cái cây về phía trước, khi Chung Vạn Đường vội vàng né tránh thì ầm một tiếng, cái cây cắm thẳng vào trong nhà, chắc là va phải bàn trà nên nghe đồ vỡ kêu loảng xoảng. Lúc này một đứa bé gái đột nhiên chạy ra.

Chung Vạn Đường kinh hãi, định nhảy vào trong nhà, nào ngờ tay phải đã bị trúng trảo vì vận động quá sức lại thất kinh nên chân khí tản mát chẳng thể nào giở lên nổi. Tát Thiên Đô trúng hai đao, hung tính phát tác, y đưa tay rút phăng hai mũi Đoạt mệnh thần đao ra nhảy vọt tới ôm Chung Vạn Đường vật ngã lăn xuống bậc thềm, còn Tát Thiên Thích lại cười gằn nhảy vào trong nhà. Y chột thấy một đứa bé gái đang ngồi dưới đất trông rất dễ thương. Y vội vàng kêu: “Ồ, Yến nhi, té ra ngươi ở đây, các nghĩa phụ đang tìm ngươi! Ngươi bị người xấu bắt đi, có sợ không?” Phùng Lâm mở to hai mắt rất ngạc nhiên, không biết y nói gì, Chung Vạn Đường nghe thế càng kinh ngạc hơn, Tát Thiên Thích lại nói: “Thật đáng thương, không ngờ ngươi bị hành hạ như thế này, không đầy một năm mà đã quên hết tất cả, cả ta mà cũng không nhớ sao?” rồi đưa tay toan bế, Phùng Lâm đột nhiên vung tay lên, hai mũi phi đao bắn ra, Tát Thiên Thích cũng không ngờ rằng cô bé lại làm thế, vả lại khoảng cách lại rất gần, chẳng thể đề phòng nổi, hai

mũi phi đao cắm vào ngực, may mà Phùng Lâm tuổi nhỏ sức yếu, chứ nếu không đã đâm thẳng vào tim. Tát Thiên Thích vận lực bắn một cái, hai mũi phi đao bật ra, quơ cánh tay về phía trước kéo Phùng Lâm lên lưng, Phùng Lâm kêu to, cố gắng vùng vẫy.

Chung Vạn Đường và Tát Thiên Đô đang lẫn lộn dưới đất, Tát Thiên Đô sức mạnh như hổ, nhưng Chung Vạn Đường nội công tinh thâm, lúc đầu tuy Tát Thiên Đô chiếm thượng phong đè lên người ông ta vùng quyền đánh xuống, mới đánh được hai quyền thì độc khí trong phi đao đã tản mát, chỉ cảm thấy trong miệng khát khô, đầu óc như muốn hôn mê, kêu lên một câu: “Ca ca đến đây!” thì đã ngất đi!

Chung Vạn Đường bị trúng độc cũng không nhẹ, nhờ vào nội công tinh thâm nên mới cầm cự được đến lúc này, nhưng cũng đã đèn khô dầu cạn, toàn thân đã mềm nhũn. Tát Thiên Thích cõng Phùng Lâm chạy ra. Chung Vạn Đường thầm kêu: “Mạng ta đã xong!” rồi lăn ra hai trượng, Tát Thiên Thích thấy sắc mặt em bầm đen, biết rằng trúng độc đã quá nặng, mà mình cũng cảm thấy đau nhói, vừa giận vừa lo, y trợn mắt bước từng bước về phía Chung Vạn Đường. Chung Vạn Đường nắm hai tay, trầm giọng quát: “Người tiến tới ba bước nữa, ta dùng đao tẩm độc lấy mạng hần!” Tát Thiên Đô nghe tiếng bước chân, y lẫn lộn gào lên: “Ta muốn uống nước, nước nước” Tát Thiên Thích đã bị thương ở ngực, càng sợ phi đao của Chung Vạn Đường hơn, y nghiêng rằng vận khí ngăn chặn chất độc, tay trái kẹp Tát Thiên Đô phóng vọt lên vách tường nhảy ra hoa viên.

Chung Vạn Đường mở hai tay ra, thở phào, lúc này ông ta chỉ sử dụng kế phong thành, trong tay ông ta làm gì có phi đao, dù có phi đao cũng chẳng thể phóng nổi. Lúc này hai tên ma đầu cũng bỏ đi, ông ta cố gắng bò vào trong phòng, leo lên giường rồi khẽ gọi mấy tiếng: “Đình Phúc! Đình Phúc!” trong vườn yên ắng, chỉ có tiếng côn trùng kêu rả rích, vị danh gia kiếm thuật của miền Giang Nam, đệ tử của phái Vô cực đang rơi nước mắt, khẽ gọi: “Lâm nhi, Lâm nhi!” một hồi sau lại kêu: “Canh Nghiêu, Canh Nghiêu, cả con mà cũng không đến đưa tiền ta sao?” ông ta cố gắng muốn trích máu mình ra nhưng lực bất tòng tâm, lúc này độc khí đã xông lên, suýt nữa đã muốn ngất đi. Một ý nghĩ lướt qua trong đầu ông ta: “Quyền kinh kiếm quyết binh pháp y thư của mình vẫn chưa truyền cho Niên Canh Nghiêu, không được, mình phải gắng gượng đợi nó trở về”. Ý chỉ cầu sinh nổi lên trong lòng, ông ta há miệng cắn vào tay, hút ra mấy ngụm máu độc, thần trí đã hơi tỉnh táo hơn, khẽ kêu: “Canh Nghiêu, hãy về đây! Sao người vẫn chưa về!”

Khu vườn rộng mênh mông vẫn yên lặng như tờ, chỉ nghe tiếng nói yếu ớt của Chung Vạn Đường. Chung Vạn Đường thở dài, bóng dáng của Niên Canh Nghiêu chợt hiện ra trong làn nước mắt, “đứa trẻ này thật nghịch ngợm và đáng yêu!” ông nhớ lại

việc mình đã dốc hết tâm huyết để thuần phục con ngựa hoang này, đã không màng đến lời khuyên của bằng hữu, mạo hiểm vun bồi thành một bậc kiêu hùng, một viên tướng văn võ toàn tài. Căn vườn rộng lớn này cũng do ông ta thiết kế, nay ông ta đã trúng độc mà không có người đến giúp đỡ giải cứu, đó là điều ông ta chưa từng ngờ tới. Trong nỗi đau đớn và tĩnh lặng đến cực độ, Chung Vạn Đường bất đồ nhớ đến chuyện xưa: Năm xưa mình cải trang thành một lang trung lang bạc giang hồ, đến nhà họ Niên, gặp cậu bé Niên Canh Nghiêu với tính cách kỳ lạ và trí thông minh hơn người đã quyết ý thu cậu bé làm đồ đệ, không những muốn phái Vô cực có một truyền nhân mà còn muốn vun bồi một bậc hào kiệt đủ sức xua đuổi Hồ lỗ cho Hán tộc. Niên Hà Linh đang lo cho con mình, bởi vì nhiều vị lão sư đã bị nó đuổi đi, không ai dám dạy nó nữa. Chung Vạn Đường đã lộ chút bản lĩnh, đàm đạo suốt một đêm với Niên Hà Linh, nhưng Hà Linh cũng rất hào sảng, bảo: “Được, tôi giao khuyến tử cho ngài. Tất cả đều nghe theo chủ ý của ngài, muốn bao nhiêu tiền cũng được”. Đêm ấy hai người đã ký một hiệp định gồm hai điều, điều thứ nhất là ông ta bỏ ra năm vạn lượng bạc, điều thứ hai là ngày Niên Canh Nghiêu thành tài mới cho phép nó được gặp cha mẹ. Niên Hà Linh chấp nhận điều thứ nhất, lập tức bỏ ra năm vạn lượng bạc đưa cho ông ta sử dụng. Nhưng Niên Hà Linh lại chần chừ ở điều thứ hai, ông ta hỏi: “Vậy phải bao nhiêu năm?” Chung Vạn Đường thầm nhủ đó là điều mấu chốt, dù cha mẹ Niên Canh Nghiêu thương yêu nó thế nào ông ta cũng phải giữ ý kiến của mình. Vì thế Chung Vạn Đường nói: “Có thể là mười tám năm sau, nếu ông lưu luyến, tôi chẳng thể nào dạy nó thành tài”. Niên Hà Linh nghĩ ngợi, cuối cùng đã chấp nhận.

Nghĩ đến đây, Chung Vạn Đường nở nụ cười, ông ta đã phí biết bao công sức vì đứa trẻ này! Sau khi ông ta có tiền bạc, đã mua một mảnh đất trống ở sau nhà họ Niên, thuê nhiều thợ mộc xây nên hoa viên này, trong hoa viên có một tòa nhà chứa sách, chỉ có Chung Vạn Đường và lão bộc Đinh Phúc của nhà họ Niên sống ở đây. Hôm đó là ngày mười sáu tháng Giêng, đó là ngày Niên Canh Nghiêu bắt đầu học, Niên Hà Linh bày tiệc rượu, mời rất nhiều bằng hữu đến uống rượu cùng Chung Vạn Đường, tiệc tàn Niên Hà Linh đích thân đưa con trai đến học, lại còn vái Chung Vạn Đường ba lạy, nói những lời nhờ vả, rồi Chung Vạn Đường đưa ông ta ra khỏi vườn, sau đó sai thợ mộc bít kín cửa vườn lại, chỉ giữ một cửa sổ nhỏ để đưa thức ăn. Từ đó ba người cách biệt hẳn với thế giới bên ngoài. Suốt ngày Chung Vạn Đường ngồi trong thư phòng, đọc binh pháp y thư, luyện nội công kiếm thuật, chẳng hề hỏi đến Niên Canh Nghiêu, cậu bé cũng tự do tự tại, vui chơi trong vườn, chưa bao giờ bước vào phòng, cũng chưa bao giờ nói với ông ta một câu, khi vui thì cởi phăng quần áo nhảy xuống hồ bơi một vòng hoặc trèo cây bắt chim, mùa đông thả diều, mùa hạ câu cá, mùa thu bắt dế, mùa đông vò tuyết ném chơi, có lúc chơi chán lại đào đất nhổ hoa, chơi bởi suốt một năm, cả một khu

vườn rộng lớn mệnh mông bị cậu bé xối tung lên chỉ trừ phòng sách của Chung Vạn Đường. Một ngày nọ Chung Vạn Đường đang trầm tư, chợt thấy Niên Canh Nghiêu cầm một cây gậy đánh về phía mình!

Chung Vạn Đường giật mình “Đây có phải là ảo giác không? Không phải!” Niên Canh Nghiêu đã chơi chán, lão bực Đinh Phúc cũng chẳng rồi hơi chơi với cậu bé, Chung Vạn Đường chẳng hề lên tiếng, nhưng cậu bé đã tìm đến chỗ ông ta. Cậu bé đã chạy vào thư phòng nói: “Trong số các lão sư, coi như ông là tốt nhất, chưa bao giờ dám la mắng tôi. Nhưng giờ đây tôi chơi đã chán, tôi muốn ra ngoài”. Chung Vạn Đường lạnh lùng nói: “Hoa viên này không có cửa, người muốn ra ngoài cứ việc trèo tường mà ra”. Bức tường này cao đến hơn ba trượng, người không giỏi khinh công chẳng thể nào nhảy ra được. Cậu bé thấy Chung Vạn Đường không chịu đợc cửa, cười lạnh một tiếng rồi cầm cây gậy đánh về phía ông ta, Chung Vạn Đường đưa tay gạt qua, cây gậy gãy làm đôi. Chung Vạn Đường chỉ đè nhẹ vào cánh tay, cậu bé đau quá kêu lên, ông ta bảo cậu quỳ xuống, cậu bé đành phải nghe lời nhưng vừa buông tay, cậu đã chạy ra khỏi phòng sách. Suốt hai ba tháng trời sau đó, cậu chẳng hề dám bước chân vào phòng sách, chớp mắt hạ đi thu đến, cảnh tượng tiu điều, cậu bé chẳng còn trò gì mới mẻ nữa, thế là lẳng lặng bước vào phòng sách, lúc đó Chung Vạn Đường đang vui đầu xem Tôn Tử binh pháp, cậu bé cứ đứng đấy nhìn nửa ngày, rốt cuộc cũng lên tiếng: “Cả khu vườn rộng lớn mà tôi chơi cũng chán. Ông chỉ có một quyển sách nhỏ mà đọc từ sáng đến tối, từ tối đến sáng, có gì hay ho?” Chung Vạn Đường cười khà khà: “Cậu bé, cậu hiểu gì? Trong quyển sách này có một thế giới rộng hơn cả khu vườn hàng ngàn lần, chơi đến suốt đời suốt kiếp cũng không hết”. Cậu bé lắc đầu nói: “Tôi không tin, ông nói tôi nghe thử, có gì đáng vui?” Chung Vạn Đường cũng lắc đầu nói: “Người không chịu bái ta làm thầy, làm sao ta giảng cho người nghe”. Cậu bé trợn mắt, vỗ bàn nói: “Bái cái quái gì, ta không thèm”. Chung Vạn Đường cũng trừng mắt, cậu bé hoảng sợ chuồn ra ngoài. Rồi mười ngày nữa, cậu bé không kìm được, chạy vào thư phòng nói: “Ông chỉ gạt một cái mà cây gậy gỗ đã gãy đôi, có phải cũng học được từ trong sách không?” Chung Vạn Đường trả lời: “Sách cũng có nhiều loại, sách dạy đánh gãy gãy gỗ chỉ là bình thường, sách hữu dụng nhất có thể dạy cho người trị quốc bình thiên hạ!” cậu bé thề lười rồi lại lắc đầu: “Ta không tin đọc sách có lợi như thế”. Chung Vạn Đường cười rằng: “Tại sao lại không thể, học được bản lĩnh, muốn ra ngoài lúc nào cũng được”. Chung Vạn Đường dắt tay cậu bé ra vườn, nhẹ nhàng vọt một cái lên tường, sau đó lại nhảy xuống: “Người xem, chẳng phải lúc nào ta cũng có thể ra ngoài được sao? Đọc sách, luyện bản lĩnh, đừng nói là bức tường này, dù có thiên quân vạn mã cũng không chặn nổi người”. Cậu bé dập đầu xuống bái, nói: “Tôi đã phục, xin tiên sinh hãy dạy cho tôi!” Chung Vạn Đường đỡ cậu bé dậy, đầu tiên ông ta giảng cho cậu bé nghe chuyện Thủy Hử, cậu bé thích thú đến

nổi hươu chân múa tay, tiếp theo lại giảng Tam Quốc Chí, Nhạc truyện và các sự tích anh hùng từ xưa đến nay, những câu chuyện về các hiệp khách, tiếp theo là giảng binh thư, sử ký, thế rồi lại dạy cậu bé ám khí, quyền cước, cậu bé cũng rất thông minh, chỉ cần liếc qua quyển sách đã hiểu, giảng qua một lần đã học được. Đến mùa thu năm thứ ba, Chung Vạn Đường vì có hẹn với Châu Thanh, bảo cậu bé tự tu luyện, ông ta lên ra ngoài đi đến Nhữ Châu, không ngờ gặp phải bọn Huyết trích tử, Châu Thanh chết đi, Chung Vạn Đường dắt Phùng Lâm trở về. Lúc đó Phùng Lâm chỉ mới được tròn một tuổi, cô bé dần dần biết nói, Niên Canh Nghiêu khi rảnh rỗi lại chơi đùa cùng cô bé, thân thiết hơn cả huynh muội, Chung Vạn Đường bảo rằng Phùng Lâm là con gái của một bằng hữu, cậu bé không hề biết Chung Vạn Đường có chủ ý đặc biệt khác.

Nhớ đến đây, trên mặt Chung Vạn Đường nở nụ cười, cảm thấy phấn chấn, dần dần quên cả cơn đau. Ông ta thầm nhủ: “Phùng Lâm cũng là đứa trẻ thông minh, ngay từ năm một tuổi đã có căn cơ, còn vững chắc hơn cả Niên Canh Nghiêu. Hai đứa trẻ này đúng là trời sinh một đôi, sau này kết thành phu thê, mình cũng cảm thấy an ủi. Nhưng hiện nay lại gặp tai họa, Lâm nhi bị tên ma đầu cướp đi, còn mình dù tinh thông y lý nhưng không ai giúp đỡ. Chao ôi, Canh Nghiêu, sao người vẫn chưa trở về?”

Chung Vạn Đường nhìn ra bên ngoài, chỉ thấy bức tường cao ngất, cây hòe tám năm trước vẫn chưa cao quá bức tường, thầm nhủ: “Dù Canh Nghiêu trở về, hắn cũng không thể nhảy qua bức tường. Chao ôi, không biết chuyện ở chùa Thiếu Lâm thế nào rồi? Canh Nghiêu thông minh như thế, nếu không gặp mình có lẽ hắn cũng nhờ người trong chùa Thiếu Lâm đưa hắn về”. Nhắc đến chùa Thiếu Lâm, ông ta lại thấy dễ chịu, lòng thầm nhủ: “Canh Nghiêu cũng thật là may mắn, Thiếu Lâm tam lão đều thương yêu, coi hắn như bảo bối. Hắn học võ được ba năm, mình mới len lén dắt ra ngoài. Mỗi khi ra ngoài mình giao Phùng Lâm cho Đinh Phúc coi sóc. Nhưng không biết Đinh Phúc đã đi đâu rồi? Đánh nhau đến trời long đất lở như thế này mà sao lão ta vẫn chưa thức dậy? Năm ngoái, có lúc mình đưa Canh Nghiêu ra ngoài, cứ để mặc cho hắn đi đâu thì đi. Tháng ba năm nay, hắn một mình ra ngoài đến nửa tháng mới trở về, thật là kỳ lạ! Mình nghĩ đi đâu thế này!” Chung Vạn Đường định thần, chợt thấy rung rẩy, ông ta nhớ lại lần đó Niên Canh Nghiêu đã nói rằng: “Sư phụ, năm mười hai tuổi Cam La trở thành thừa tướng, năm nay con đã mười bốn tuổi, lớn hơn Cam La hai tuổi, con không thềm làm thừa tướng, tốt nhất là nên làm đại tướng quân, thống suất binh mã trong cả nước, thừa tướng cũng phải sợ đại tướng quân. Sư phụ, người bảo thử xem, con có thể làm đại tướng quân không?” Chung Vạn Đường nói: “Cũng có thể lắm, nhưng phải trải qua thời gian rất lâu” Chung Vạn Đường vốn muốn bảo cậu bé phải học binh pháp cho xong, luyện võ công cho giỏi, sau này kêu gọi anh hùng cùng dựng cờ khởi nghĩa, xua đuổi Thát lỗ quang phục Trung Hoa, lúc đó đâu chỉ là một đại tướng quân mà còn là một khai

quốc công thần! Nhưng cậu bé tuổi vẫn còn nhỏ, sợ rằng cậu lỗ đại miệng nói ra, bởi vậy Chung Vạn Đường mới không nói. Không ngờ cậu bé hiểu nhầm ý của Chung Vạn Đường, bảo rằng: “Có phải sư phụ bảo là phải đợi đến khoa thi lên kinh ứng thí, rồi sau đó tòng quân mới có thể làm đại tướng quân hay không?” Chung Vạn Đường bảo không cần. Cậu bé nói: “Năm mười hai tuổi Cam La làm thừa tướng, chỉ vì hoàng đế biết ông ta thông minh tuyệt đỉnh, có tài cán, nên mới lập tức nâng đỡ. Giả sử có một hoàng đế, hoặc một bối lạc cũng được, y biết bản lĩnh của con, có thể không cần kinh qua thi cử, con đã làm đại tướng quân!” Chung Vạn Đường nghe thế vừa kinh vừa giận, tám năm qua, cậu bé không luyện công trong vườn thì đến chùa Thiếu Lâm, sao lại biết những chuyện này? Tại sao lại nghĩ như thế? Lúc đó Chung Vạn Đường mắng cho cậu một trận, cho đến khi cậu quỳ xuống nhận lỗi mới thôi.

Lúc này chất độc trong mình đã lan đến tim, Chung Vạn Đường hít một hơi cố vận nội lực kìm chế, trong miệng thấy khát khô, trong lúc hôn mê chợt nghe bên ngoài có người kêu thảm một tiếng ối chao, tiếp theo người ấy nói: “Sư phụ, con đã bị thương, có người cầm đao có độc dưới đất?” giọng nói ấy chín là Niên Canh Nghiêu.

Trong lúc nguy cấp, Chung Vạn Đường chợt nghe giọng nói của Niên Canh Nghiêu cũng giống như người đi trong sa mạc chợt vớ được một bình nước, tinh thần chợt phấn chấn, ông ta kêu lên: “Canh Nghiêu, mau vào đây!” nước mắt ông ta rơi lả chả xuống đất, quả nhiên Niên Canh Nghiêu đang loạng choạng bước vào, không khỏi lảo đảo, tạ ơn trời đất, thằng bé quả nhiên quay trở về”. Chung Vạn Đường vốn rất thông minh, nhưng vì quá mừng rỡ nên quên nghĩ rằng tại sao Niên Canh Nghiêu lại có thể vượt qua bức tường cao hơn ba trượng.

Niên Canh Nghiêu nhảy vào, ôm sư phụ khóc rằng: “Sư phụ, chân của con vừa đau vừa ngứa, đã đâm trúng Đoạt mệnh thần đao”. Chung Vạn Đường cố gắng đưa tay vuốt đầu cậu bé, trùu mến nói: “Đừng lo, con vào trong phòng lấy túi thuốc ra đây”. Niên Canh Nghiêu kêu ừ một tiếng, lúc này mới chú ý đến sư phụ, hỏi: “Sư phụ, người làm sao thế?” Chung Vạn Đường đầu còn hơi sức kể rõ tường tận mọi chuyện, chỉ thúc cậu bé đi cho nhanh.

Một lát sau, Niên Canh Nghiêu kêu hoảng: “Lâm muội đâu?” Chung Vạn Đường lại thấy đau nhói lòng, Niên Canh Nghiêu cầm túi thuốc bước ra, Chung Vạn Đường khẽ gạt đầu, Niên Canh Nghiêu quỳ phục bên cạnh ông, Chung Vạn Đường khẽ nói: “Lấy bình ngọc trong túi thuốc ra, trong bình có hai viên thuốc, một viên màu đỏ, một viên màu xanh, viên màu đỏ uống với nước, viên màu xanh nhai nát đắp bên ngoài, đó là thuốc giải độc Đoạt mệnh thần đao”. Nói xong thì thở phì phò, thấy Niên Canh Nghiêu đã uống thuốc xong mới thều thào nói: “Con hãy dùng dao nhỏ rạch một vết thương ở nơi

cách huyết kiên tĩnh nửa tắc trên vai trái của ta, nặn máu độc ra ngoài sau đó mở hộp màu vàng trong túi thuốc ra”. Niên Canh Nghiêu kêu ừ một tiếng, nhưng không lập tức ra tay, cậu bé đưa mắt nhìn xung quanh, chợt thấy bên ngoài có bóng người thấp thoáng, một chàng công tử thiếu niên và một hán tử cao lớn tuổi khoảng hơn bốn mươi mặc y phục người Hồi bước vào. Chung Vạn Đường thất kinh, chàng công tử thiếu niên ấy chính là phản đồ Vương Tôn Nhất của chùa Thiếu Lâm, làm sao y có thể vào được đây?

Vương Tôn Nhất mỉm cười nói: “May mắn được gặp Chung đại hiệp!” Chung Vạn Đường trầm giọng nói: “Người đến đây làm gì?” Vương Tôn Nhất nói: “Tôi có cuộc hẹn nhỏ với lệnh đồ”. Niên Canh Nghiêu cười hì hì nhảy vọt lên phía trước, đưa bình thuốc cho người Hồi, Chung Vạn Đường kinh hãi, quát: “Người làm gì thế?” người Hồi ấy cười rằng: “Chung đại hiệp, ông bị thương rất nặng, muôn vạn lần đừng nổi nóng, ta là tổng quản của Huyết trích tử Bắc Kinh, nay đến bái phỏng ông!” Chung Vạn Đường hừ một tiếng, ngắt đi. Cáp Bố Đà cất bình thuốc, cười rằng: “Thần ma song lão đang nôn nóng chờ đợi, tôi đem về cứu tỉnh họ trước”. Rồi giơ ngón tay cái về phía Niên Canh Nghiêu, khen rằng: “Tiểu ca, người rất giỏi! Ta đành chịu thua!”

Một hồi sau, Chung Vạn Đường dần dần tỉnh lại, Niên Canh Nghiêu dùng nước lạnh tạt vào mặt ông ta. Chung Vạn Đường như nằm trong ác mộng, thử dùng lực cắn lưỡi, cảm thấy đau đến nhói tim mới tin rằng không phải mình nằm ác mộng. Niên Canh Nghiêu mỉm cười nói: “Sư phụ, công tử này chính là tứ bối lạc dương kim, tôi đã kết nghĩa huynh đệ với ông ta”. Chung Vạn Đường nổi cáu đến cùng cực.

Niên Canh Nghiêu cười hì hì nói: “Sư phụ, tứ bối lạc mời người đến Bắc Kinh. Ở Bắc Kinh rất vui, được ăn được chơi, thứ gì cũng có”. Chung Vạn Đường tức đến nổi nghẹn lời, trong lòng mắng mắng câu “súc sinh”.

Té ra lần này việc nguy tạo bức thư, giả truyền di lệnh của Bản Không cứu Dận Trinh đều cho Niên Canh Nghiêu sắp đặt. Ba năm trước Dận Trinh học võ ở chùa Thiếu Lâm đã quen Niên Canh Nghiêu, y thấy đứa trẻ này chẳng phải nhân vật tầm thường, cũng âm thầm kết nạp nó, xem nó như người lớn. Đầu năm nay Niên Canh Nghiêu lên Tung Sơn một mình, nửa đường lại gặp Dận Trinh, Dận Trinh giới thiệu cho nó gặp các tiền bối võ lâm như Thiên Diệp Tản nhân, Liễu Ân hòa thượng, bọn người này thấy nó chẳng phải trẻ con tầm thường, đều khen ngợi không ngớt. Niên Canh Nghiêu thấy Liễu Ân có võ công cao hơn cả sư phụ của mình, cũng rất khâm phục! Càng hợp ý hơn đối với khí độ đế vương, đại chí hùng đồ của Dận Trinh. Sau đó Dận Trinh nói ra lai lịch, kết thành huynh đệ với Niên Canh Nghiêu. Nên sau khi Niên Canh Nghiêu trở về mới dọ ý Chung Vạn Đường. Một tháng trước, Dận Trinh sắp lên chùa Thiếu Lâm đối chất

với Bản Vô, đang suy nghĩ kế sách lưỡng toàn, chợt nhớ rằng Niên Canh Nghiêu tuy chỉ là một đứa trẻ mười bốn tuổi nhưng đã cực kỳ túc trí đa mưu, lại được Thiếu Lâm tam lão thương mến, nên đã phái Thiên Diệp Tản nhân tìm nó, Niên Canh Nghiêu nghĩ ra mưu kế, giả nét chữ viết của Bản Không đại sư, ngụy tạo một bức thư, cả Vô Trú thiền sư mà cũng bị nó lừa.

Lại nói Dận Trinh thấy hai mắt Chung Vạn Đường trắng dã, gân xanh nổi lên mới dùng thuật Thôi nã học được ở chùa Thiếu Lâm xoa lên người ông ta, mỉm cười nói: “Chung tiên sinh cần gì phải tức tối cho mệt? Lệnh đồ là kỳ tài trăm năm khó gặp, tiên sinh cũng là bậc cao sĩ đương thế, trời sinh người tài tất hữu dụng, nung thân ở chốn thôn dã chi bằng về với triều đình”. Chung Vạn Đường ghen lời, ngưng thần, nghiêng răng vẩy tay: “Canh Nghiêu, người đến đây”.

Niên Canh Nghiêu cậy được sư phụ thương yêu, cười hì hì nói: “Sư phụ, người đã nhận lời mời của bố cục ca ca rồi chứ? Độc thương của người rất nặng, đã hứa rồi, con sẽ trị cho người!” Chung Vạn Đường càng tức hơn, không ngờ Niên Canh Nghiêu lại xấu xa đến thế, dám uy hiếp tánh mạng của mình! Mấy mươi năm công phu của Chung Vạn Đường đâu phải tầm thường, lúc này tuy đã nguy cấp nhưng vẫn còn công lực. Ông ta liếc hơi thở cuối cùng, đợi Niên Canh Nghiêu đến gần, đột nhiên vung tay chụp lấy mạch môn, gồng giọng quát: “Nghịch đồ, người bán đứng sư phụ, ta giết người!” đây chính là tuyệt chiêu Cầm nã đoạt mệnh thủ của phái Vô cực, Niên Canh Nghiêu bị ông ta chụp trúng, toàn thân mềm nhũn, chẳng thể nhào nhúc nhích được nữa.

Điều này khiến Dận Trinh và Cáp Bố Đà đều bất ngờ, muốn cứu cũng không kịp nữa. Chung Vạn Đường chợt nhớ đến lời Châu Thanh: “Nếu tên đồ đệ này tâm thuật bất chính ông phải làm cho nó tàn phế, đừng nuôi tiếc!” trong lòng thầm than: “Rốt cuộc thì Châu Thanh vẫn sáng suốt hơn mình”. Thế là ba ngón tay dùng lực chậm chậm bóp chặt!

Niên Canh Nghiêu sắc mặt trắng bệch, run giọng nói: “Sư phụ, xin người nghĩ đến tình thầy trò bảy năm, tha mạng cho con!” Chung Vạn Đường giật mình, việc bảy năm lướt qua trong đầu nhanh như điện chớp, một nhân tài mình đã dốc hết sức ra vun bồi, một đứa đồ đệ mình đã thương hơn con ruột, chẳng lẽ chính tay mình phải giết nó hay sao? Niên Canh Nghiêu lại nói: “Sư phụ, phái Vô cực đơn truyền, đến đời con thì dứt, sư phụ nở lòng ra tay sao?” Chung Vạn Đường lại giật mình, ông ta đã truyền hết võ công của phái Vô cực cho Niên Canh Nghiêu, nếu giết nó đi thì chẳng còn ai tái truyền y bát. Niên Canh Nghiêu lại nói: “Sư phụ, từ rày về sau con sẽ nghe lời người, buổi tối đi ngủ đúng giờ, buổi sáng dậy đúng giờ”. Té ra từ nhỏ Niên Canh Nghiêu đã nghịch ngợm, sau khi bị Chung Vạn Đường thu phục, những điều khác thì tốt nhưng tính tình của nó lại

rất ngang ngạnh, không hoàn toàn thay đổi, đến đêm khuya mà vẫn chưa đi ngủ, sáng sớm còn nằm nướng. Chung Vạn Đường vẫn thường khuyên răn nó như người cha hiền đối với đứa con. Lúc này nghe nó nói như thế, bất giác nước mắt trào ra, lời nói của Niên Canh Nghiêu khiến ông ta xiêu lòng, không màng đến lời khuyên của Châu Thanh nữa, tay vừa buông ra đã kêu thảm: “Canh Nghiêu, người giỏi lắm!” rồi miệng phun ra một búng máu tươi, nằm ngay đơ chẳng hề nhúc nhích. Cáp Bố Đà chạy đến bắt mạch, mạch của Chung Vạn Đường đã ngừng, Cáp Bố Đà cười nói: “Lão già ngoan cố đã chết!” Niên Canh Nghiêu tuy hả hê nhưng bất giác cũng rơi mấy giọt nước mắt.

Dận Trinh nói: “Việc đã xong, chúng ta đi thôi!” Niên Canh Nghiêu lau nước mắt, chợt nhớ vẫn chưa lấy quyền kinh kiếm quyết y thư binh pháp của sư phụ, nói với Dận Trinh: “Bối lạc ca ca, đợi đệ một lát”. Đang định vào lục soát, chợt nghe bên ngoài có tiếng hú dài, một luồng ánh sáng màu đỏ phóng lên trời. Cáp Bố Đà nói: “Không xong, đi thôi!” rồi kéo Niên Canh Nghiêu chạy gấp ra ngoài.

Lại nói hôm ấy sau một hồi hỗn loạn trong chùa Thiếu Lâm, Dịch Lan Châu thấy Đường Hiểu Lan, Chung Vạn Đường và Niên Canh Nghiêu lần lượt biến mất, vội vàng cáo từ Vô Trú thiền sư cùng Lữ Tứ Nương và Bạch Thái Quan đến Trần Lưu. Cước trình của ba người rất nhanh, buổi sáng lên đường, ngoại trừ dừng lại ăn uống nghỉ ngơi chốc lát, đến canh ba đã vào huyện Trần Lưu được hai ba mươi dặm. Dịch Lan Châu nói: “Tìm đến nhà Niên Canh Nghiêu có thể gặp sư diệt của ta, ta đoán Hiểu Lan đã đi tìm y”. Lữ Tứ Nương nói: “Niên gia là triệu phú ở Hà Nam, tìm đến đây chẳng khó gì”. Nhưng lúc này đã canh ba, trên đường hiếm người qua lại. đang lo lắng chợt thấy ở đám rừng phía xa có ánh lửa, Dịch Lan Châu ngạc nhiên nói: “Lạ thật, lúc này còn có người tụ tập trong rừng làm gì?” chạy tới, một luồng gió từ trong rừng thổi ra, Dịch Lan Châu hít hơi gió, thấy trong gió có mùi thuốc, Dịch Lan Châu vẫy tay với Lữ Tứ Nương, Bạch Thái Quan rồi tung mình vọt vào trong rừng.

Bên trong tối đen, cây rừng rậm rạp, Dịch Lan Châu vọt lên cây dựa mắt tìm nơi có ánh lửa. Chợt nghe bên cạnh có người cười lạnh: “Mụ ăn mày già, mụ gan thật dám từ chùa Thiếu Lâm đuổi đến đây, bọn ta chọn một nơi có phong thủy tốt làm nơi chôn thân cho mụ. Mụ không cần trở về Thiên Sơn chi cho xa xôi!”

Dịch Lan Châu tức giận nói: “Hay lắm, bà già này phải xem bọn tiểu bối các người có bao nhiêu bản lĩnh?” rồi ba ta lách người phóng tọt vào trong rừng nhanh như mũi tên, người ấy định lên tiếng thì chợt thấy chướng phong quét tới! Người ấy tuy thất kinh nhưng cũng lanh lẹ lạ thường, thì biết dù có xoay người nghênh địch hai tay lướt người về phía trước né tránh cũng không thoát nổi chướng kình của Dịch Lan Châu, y lợi dụng địa hình, xoay người nhanh như cơn gió ra sau một gốc cây, phân tán chướng lực của

Dịch Lan Châu, rồi y xoay tiếp mấy vòng lẩn vào chỗ tối. Dịch Lan Châu hơi ngạc nhiên, thân pháp của người này thật kỳ lạ! Đang định đuổi theo chợt nghe tiếng vù vù, một vật đen thui từ phía sau bay tới, Dịch Lan Châu lách người, vật ấy bay lướt qua đỉnh đầu bà ta rồi bẻ ngoặt trở lại Dịch Lan Châu cả kinh phóng vọt người lên cây. Món ám khí ấy trông giống như một cái thước gấp, có thể bay vòng vèo tựa như có linh tính. Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, Dịch Lan Châu đã sớm rút kiếm trong tay, hất về phía món ám khí, món ám khí rơi ngay xuống đất, Dịch Lan Châu nhảy vọt xuống, không ngờ món ám khí lẩn một vòng dưới đất rồi đột nhiên bay lên, quét ngang xuống hạ bàn của Dịch Lan Châu, Dịch Lan Châu kinh hãi, đột nhiên xĩa hai ngón tay về phía trước bằng Kim cương chỉ lực kẹp lấy món ám khí trong tay, miệng quát lớn: “Tên quái vật Hàn Trọng Sơn kia, dám đến hí lộng lão nương!” rồi vung kiếm Du long đâm mấy nhát về phía người ấy!

Té ra kẻ này là Hàn Trọng Sơn, sư đệ đồng môn của Thiên Diệp Tản nhân, y luyện được một món ám khí cực kỳ độc địa ở núi Côn Luân tên gọi là Hồi hoàn câu, hình dạng như cái thước gấp, hai đầu nhọn, dài hơn hai thước, ở giữa có chỗ nắm dài ba tấc, những chỗ khác đều lắp móc câu sáng quắc, lợi hại hơn là nó có thể bay tới bay lui. Khi ở núi Côn Luân, Hàn Trọng Sơn đã từng thấy người dân ở dưới chân núi dùng vật này bắt chim, thế là tạo ra một món ám khí độc môn, trải qua hơn ba mươi năm luyện tập và cải tiến, y đã đạt đến mức xuất thần nhập quỷ, không ngờ đã bị Dịch Lan Châu dùng kim cương chỉ lực kẹp lại!

Công lực của Hàn Trọng Sơn cao hơn Thiên Diệp Tản nhân một chút, Thiên Diệp Tản nhân bị Dịch Lan Châu làm nhục ở đảo Điền Hoàn đã mời y đến đây. Cả hai huynh đệ quyết phải hạ cho bằng được bà ta. Lúc này Dịch Lan Châu vung kiếm nhanh như gió, Hàn Trọng Sơn đã cầm cây chày giã thuốc trong tay chặn được ba kiếm nhưng rất vất vả. Dịch Lan Châu từng bước tiến tới, chợt nghe Lữ Tứ Nương kêu lên: “Đường Hiểu Lan ở đây!”

Té ra khi Dịch Lan Châu bị Hàn Trọng Sơn phục kích, Lữ Tứ Nương đã phóng tới, chợt thấy có một người nhảy tót ra vung chưởng đánh lệch kiếm của Lữ Tứ Nương sang một bên, Lữ Tứ Nương thân kiếm lướt người, khi nhìn kỹ lại mới thấy đó chính là Thiên Diệp Tản nhân, phía xa còn có một đống lửa, Liễu Ân hòa thượng canh bên đống lửa, Thần ma song lão ngồi xếp bằng nhắm mắt chẳng hề nhúc nhích, Đường Hiểu Lan bị trói trên cây.

Lữ Tứ Nương múa kiếm như gió, thi triển tuyệt chiêu trong Huyền nữ kiếm pháp đâm về phía Thiên Diệp Tản nhân, chỉ lực của y tuy lợi hại nhưng chẳng chạm được vào người nàng, Thiên Diệp Tản nhân thấy kiếm pháp của nàng quá lợi hại, tuy không đến

nổi bại trận nhưng thắng cũng rất khó, đang định gọi Liễu Ân đến giúp, chợt thấy Dịch Lan Châu đang tấn công tới tấp Hàn Trọng Sơn, y cả kinh chợt kêu lên: “Liễu Ân đại sư, cứu người của chúng ta chạy trước!” Liễu Ân thấy Dịch Lan Châu và Lữ Tứ Nương đã phóng tới, trong bụng cũng phát hoảng, vội vàng cấp Thần ma song lão phóng ra khỏi rừng. Lữ Tứ Nương bị Thiên Diệp Tản nhân chặn lại, chẳng thể nào đuổi theo.

Dịch Lan Châu thấy Liễu Ân đã chạy ra, nghĩ bụng không thể đuổi theo kịp, kêu: “Tứ Nương, cứu Hiếu Lan trước, ta phải đánh hai tên yêu nghiệt này”. Rồi bà ta xĩa cây kiếm Du long tới, nhốt Hàn Trọng Sơn và Thiên Diệp Tản nhân vào màn kiếm quang, Bạch Thái Quan rút đao tương trợ, bị Hàn Trọng Sơn gạt ngang một gậy, chấn động đến nổi tê rần cả cánh tay, Thiên Diệp Tản nhân bị kiếm chiêu của Dịch Lan Châu đánh cho luống cuống tay chân, thấy Bạch Thái Quan tiến tới thì chợt nảy ra một kế, liên tục đánh ra hai chưởng, buộc Bạch Thái Quan mở ra chỗ trống ở bên trái của mình, chặn được chiêu kiếm của Dịch Lan Châu. Dịch Lan Châu vừa bị chặn, Hàn Trọng Sơn và Thiên Diệp Tản nhân đã phóng ra. Dịch Lan Châu kéo Bạch Thái Quan lại, nói: “Hãy giúp sư muội cứu người trước!” Bạch Thái Quan mặt đỏ ửng, chỉ đành lui xuống.

Lữ Tứ Nương tháo Đường Hiếu Lan xuống, thấy chàng đang mơ màng thì biết đã bị điểm huyết đạo, thế là vội vàng cứu chàng tỉnh dậy. Đường Hiếu Lan chợt thấy Lữ Tứ Nương đang đứng trước mặt mình, vừa kinh vừa mừng, cảm kích nói: “Lữ Oanh tỷ tỷ, đa tạ cứu mạng”. Lữ Tứ Nương cười: “Chính là Dịch nữ hiệp đã cứu đệ, đâu có liên quan đến ta”. Đường Hiếu Lan định thần, nhớ lại một việc, kêu lên: “Lữ tỷ tỷ, mau cứu Chung đại hiệp!”

Té ra Đường Hiếu Lan một mình từ Thiếu Lâm đuổi theo, xông vào trong rừng, bị Liễu Ân chặn lại. lúc đó Thần ma song lão đã trúng Đoạt mệnh thần đao, nấp trong rừng dưỡng thương. Không lâu sau, Niên Canh Nghiêu đã lừa lấy được thuốc về cứu song ma, Dân Trinh khen ngợi Niên Canh Nghiêu một phen, rồi dắt Cáp Bố Đà cùng hấn bỏ đi. Đường Hiếu Lan nghe rất rõ ràng, vừa kinh vừa sợ, miệng kêu hoảng lên bị Liễu Ân dùng thủ pháp điểm huyết đánh ngất, trong mờ màng chàng thấy có một bà già cõng một đứa trẻ bỏ chạy, sau đó thì chàng bất tỉnh nhân sự. Giờ đây thì Lữ Tứ Nương cứu tỉnh chàng, khi nghĩ lại chàng mới đoán chắc rằng đứa trẻ ấy chính là Phùng Lâm, Đường Hiếu Lan chịu ơn lớn của Phùng Quảng Triều, bởi vậy mới thúc giục Lữ Tứ Nương mau đi cứu. Chàng không ngờ rằng lúc này Phùng Lâm đã bị vợ của Hàn Trọng Sơn bắt đi được ba mươi dặm.

Dịch Lan Châu đã nghe tất cả những lời Đường Hiếu Lan nói, bà ta đánh gấp kiếm chiêu, đẩy bọn Thiên Diệp Tản nhân thối lui mấy bước, kêu lớn: “Chắc chắn Niên gia ở

gần đây, các người hãy dắt Hiểu Lan đi, ta sẽ đuổi theo sau”. Lữ Tứ Nương đoán Dịch Lan Châu chắc chắn có thể hạ được hai tên ma đầu này nên vâng một tiếng, cùng hai người Đường, Bạch chạy ra khỏi rừng. Dịch Lan Châu đại triển thần oai, thế kiếm như cầu vòng kỳ ảo vô cùng, một mình quần thảo với Hàn Trọng Sơn và Thiên Diệp Tản nhân.

Phép đánh chày của Hàn Trọng Sơn gồm một trăm lẻ tám lộ tuy không bằng Thiên Sơn kiếm pháp nhưng nhờ có thêm chưởng lực của Thiên Diệp Tản nhân, trong nhất thời Dịch Lan Châu cũng không hạ được bọn họ. Lại được một lúc nữa, Dịch Lan Châu tay trái nắm kiếm quyết chĩa thẳng tới, tay phải vung kiếm đánh một chiêu Thám lộ thủ châu, điểm mũi kiếm vào yết hầu của Thiên Diệp Tản nhân, Hàn Trọng Sơn bổ xuống một chày, bà ta nghiêng mình thân chiêu, chuyển đâm thẳng thành chém ngang, Hàn Trọng Sơn hạ chày chặn xuống, đánh một chiêu Hoàn vân đoạn phong quét vào be sườn của Dịch Lan Châu để cứu Thiên Diệp Tản nhân. Dịch Lan Châu vẫn không thay đổi kiếm thức, người hơi lách qua, lại đánh ra chiêu Xảo nữ xuyên châm, tay trái phụ lên cánh tay phải chọt tiến mạnh tới một bước, trở lại hất xuống cổ tay của kẻ địch, liên tục đâm ra soạt soạt mấy kiếm, mũi kiếm phóng tới rút lui tựa như độc xà phun nọc, hết chiêu này tới chiêu khác, trong lúc kịch chiến chọt nghe soạt một tiếng ống tay áo của Thiên Diệp Tản nhân bị cắt mất một mảnh. Hàn Trọng Sơn thấy thế, lấy ra một mảnh đạn lưu huỳnh, ném vù một tiếng lên không trung, nhất thời phát ra một màn pháo hoa màu xanh lè, quát lớn: “Sao còn không mau đến!” rồi y vung cây chày chặn cây Du long kiếm lại, rồi cùng Thiên Diệp Tản nhân sánh vai rút lui. Dịch Lan Châu chọt nhớ lại, vợ của Hàn Trọng Sơn là Diệp Hoàn Ba võ công cũng rất lợi hại. Lòng thầm nhủ, nếu lại thêm một cao thủ, một mình chọi với ba người thắng bại khó đoán. Lại nhớ Thiên Diệp Tản nhân và bọn Liễu Ân đã có mặt ở đây, vậy tất cả bọn cao thủ của Dận Trinh chắc cũng kéo đến, sợ Lữ Tứ Nương và Đường Hiểu Lan gặp chuyện bất trắc bởi vậy không tiếp tục đuổi mà để cho Thiên Diệp Tản nhân cùng Hàn Trọng Sơn chạy ra khỏi rừng.

Lại nói bọn Lữ Tứ Nương chạy ra khỏi rừng được hai ba mươi dặm, quả nhiên thấy có một tòa nhà sừng sững, bức tường xung quanh cao ngất, Lữ Tứ Nương chọt thấy có mấy bóng đen từ sau hoa viên nhảy vọt ra, nói: “Chắc chắn Chung đại hiệp ở trong hoa viên”. Rồi cùng Bạch Thái Quan tung mình nhảy vào tường. Đường Hiểu Lan cũng dùng công phu Hoán chưởng di bộ vọt lên bức tường cao ba trượng. Ba người nhảy vào trong vườn, chỉ thấy gạch đá ngổn ngang, cây cối ngã rạp, rõ ràng ở đây vừa trải qua một trận ác đấu vì thế mới lần tìm theo dấu vết, đến thư phòng của Chung Vạn Đường, cửa phòng đã bị phá tung, Đường Hiểu Lan vừa nhìn vào thì thấy Chung Vạn Đường nằm dưới đất, chàng ta vội vàng chạy vào, cúi xuống kêu: “Chung đại hiệp, Chung đại hiệp!” chàng

không thấy trả lời, dùng tay sờ thì người Chung Vạn Đường đã lạnh ngắt, Đường Hiểu Lan bất giác trào nước mắt khóc òa lên!

Một lúc sau Dịch Lan Châu cũng chạy tới, thấy thế kinh hãi, Đường Hiểu Lan mắng: “Cũng tại tên tiểu tặc Niên Canh Nghiêu!” Dịch Lan Châu hỏi: “Sao? Đứa trẻ ấy dám giết cả sư phụ ư?” Đường Hiểu Lan nói: “Đâu chỉ có thế”. Rồi kể lại những chuyện đã nghe trong rừng. Dịch Lan Châu không khỏi thở dài, thảm nhủ: “Thu nhận đồ đệ không thể không cẩn thận, Hối Minh thiền sư nhận nhầm Sở Chiêu Nam, Độc tí thần ni nhận nhầm Liễu Ân đều gây ra sóng gió, Niên Canh Nghiêu tuổi còn nhỏ mà đã lợi hại như thế, sau này chắc chắn sẽ làm nhiều chuyện ác hơn cả Sở Chiêu Nam và Liễu Ân”. Đường Hiểu Lan lại tìm khắp nơi một lượt, không thấy Phùng Lâm, chàng buồn bã nói: “Điệt nữ của tôi đã bị kẻ giặc bắt mất”. Dịch Lan Châu nói: “Người có điệt nữ?” Đường Hiểu Lan kể lại chuyện xưa một lượt, Dịch Lan Châu chợt liên miện kêu lạ. Đột nhiên bà ta nói với Đường Hiểu Lan: “Người hãy đến Thiên Sơn, ta trả cho người một điệt nữ”. Đường Hiểu Lan ngạc nhiên. Ngay lúc này, chợt nghe bên ngoài có tiếng người ồn ào, có người dùng búa đập tường.

Chính là:

Thiếu khách trải kỳ biến, kiêu hùng mới ra tay.

Muốn biết sau đó thế nào mời xem hồi sau sẽ rõ.

- o O o -